

Số: /KH-TrMN

Du Tiến, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển nhà trường năm học 2024-2025

Căn cứ Điều lệ trường Mầm non tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Chương trình GDMN của bộ GD&ĐT tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 Thông tư ban hành Chương trình GDMN;

Căn cứ Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Hà Giang về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT tại Văn bản số 1487/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 04/9/2024; Phòng GD&ĐT huyện Yên Minh tại Văn bản số 442/PGDĐT ngày 5/9/2024;

Căn cứ điều kiện tình hình thực tế. Trường Mầm non Du Tiến xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu và các giải pháp để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong năm học 2024-2025.

Căn cứ vào kế hoạch cụ thể của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương và của nhà trường kết hợp với các mục tiêu và giải pháp đã xây dựng, trường bám sát vào kế hoạch để chỉ đạo các tổ chức trong trường thực hiện nhiệm vụ của từng tháng, từng kỳ và của cả năm học.

2. Yêu cầu

Chuyên môn trường, các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong trường căn cứ kế hoạch phát triển của nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động được giao phụ trách theo tuần, tháng, kỳ, năm học thực hiện có hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

1. Quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh

Tổng số nhóm lớp trong toàn trường: 17 nhóm, lớp = 521 cháu.

Số nhóm lớp nhà trẻ: 01/454 cháu đạt 7,05% so với dân số trong độ tuổi; số lớp mẫu giáo: 16/491 cháu đạt 98,98% so với dân số trong độ tuổi;

Trẻ trong độ tuổi đi học nơi khác: 03 cháu (Nhà trẻ: 0 cháu; mẫu giáo: 03 cháu); học sinh thu hút ngoài huyện (trong huyện) 06 cháu (nhà trẻ: 0 cháu; mẫu giáo: 06 cháu)

Tổng số học sinh 5 tuổi: 162/162 cháu đạt 100% so với trẻ trong độ tuổi.

Tổ chức nuôi ăn bán trú: 6 nhóm, lớp = 185 cháu (điểm trường chính 6 nhóm, lớp, Nhà trẻ 01 nhóm = 32 cháu; mẫu giáo 05 lớp = 153 cháu).

Số bếp tổ chức nấu ăn: 01 (đúng quy cách).

2. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên: 22 đ/c.
- Trong đó: CBQL: 2 đ/c; giáo viên: 20 đ/c.
- Tổng số giáo viên, nhân viên hợp đồng thời vụ: 02 đ/c (HĐ trường).
- Trình độ đào tạo: Đại học: 22 đ/c, Cao đẳng: 0 đ/c, Trung cấp: 0 đ/c.

3. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Xây dựng kế hoạch công tác y tế học đường, kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, kế hoạch đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, kế hoạch thực hiện công tác bán trú. Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, thực hiện 3 đợt cân đo trẻ trong năm học vào đầu tháng 9, tháng 12 và tháng 3.

Chỉ đạo các lớp tổ chức họp phụ huynh học sinh tuyên truyền cho phụ huynh cách chăm sóc, nuôi dạy trẻ theo khoa học.

Các lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng tuần, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, chăm sóc cây xanh thiên nhiên.

Thực hiện chế độ vệ sinh của trẻ theo quy chế nuôi dạy trẻ, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh cho trẻ, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ ở trường đối với các nhóm lớp.

Tổ chức thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường.

Tổng số trẻ được nuôi dưỡng ăn bán trú tại trường: 185 cháu, trong đó nhà trẻ có 32 cháu; mẫu giáo 153 cháu. Đối với trẻ nhà trẻ được dự án cơm vùng cao do CLB từ thiện Ánh Sao hỗ trợ; trẻ mẫu giáo hưởng theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ.

Trong năm học đảm bảo công tác vệ sinh ATTP tại bếp ăn không có tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra, đảm bảo phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

Thực hiện Chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”*. Chỉ đạo thực hiện chuyên đề *“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”*; Chuyên đề *“Giáo dục phát triển vận động”*, chương trình *“Tôi yêu Việt Nam”*, thực hiện lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, biển hải đảo, xóa bỏ hủ tục lạc hậu xây dựng nếp sống văn minh; tăng cường tiếng việt cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, trong tiết dạy và các hoạt động vui chơi. Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN mới, tổ chức linh hoạt, sáng tạo phù hợp với địa phương.

BGH nhà trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng trẻ theo các tiêu chí đánh giá của 5 lĩnh vực đối với trẻ mẫu giáo và 4 lĩnh vực đối với trẻ Nhà trẻ, kết quả đạt được cụ thể như sau:

+ Nhà trẻ: Tổng 32 cháu trẻ được đánh giá 26 cháu.

Xếp loại đạt yêu cầu cuối độ tuổi 12/26 cháu đạt tỷ lệ 46,15 %.

Xếp loại không ĐYC cuối độ tuổi 14/26 cháu đạt tỷ lệ 53,85 %.

+ Mẫu giáo: Tổng 489 cháu được đánh giá tính cả trẻ nơi khác đến học.

90% trở lên trẻ có nề nếp học tập tốt và đạt mục tiêu cuối độ tuổi. Trên 91% trẻ 5 tuổi được kiểm tra khảo sát chất lượng đạt yêu cầu và 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN 5 tuổi.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Về cơ sở vật chất

Tổng số phòng học 17 phòng (trong đó: Kiên cố 4 phòng, Bán kiên cố 13 phòng; Tam 0 phòng).

Tổng số phòng chức năng 8 phòng.

Tổng số nhà lưu trú giáo viên = 0 nhà = 0 phòng.

BGH tiếp tục làm công tác tham mưu cấp trên mở rộng khuôn viên trường, xây công, tường rào tại trường chính.

- Về trang thiết bị, đồ dùng dạy học

Tổng số bàn ghế học sinh: 284 bộ (đúng quy cách và số bộ chưa đúng quy cách: 0).

Tổng số bàn ghế giáo viên: 15 bộ (đúng quy cách 15 bộ và không đúng quy cách 0 bộ).

- Máy chiếu: 02 cái; Máy tính: 02 cái; Ti vi: 16 cái.

5. Đánh giá chung

+ Nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ các chỉ thị, công văn của các cấp và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục Mầm non.

+ Tham mưu cho Đảng ủy chính quyền địa phương về công tác vận động học sinh, công tác giáo dục và công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

+ Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác vận động và duy trì sĩ số học sinh, duy trì tốt lớp ăn BTĐN tại trường chính, thực hiện chương trình học theo kế hoạch năm học của cấp trên và nhà trường đề ra.

+ Kiểm tra chuyên môn, thăm lớp dự giờ theo tháng. Đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời cho từng giáo viên, chỉ đạo cho giáo viên trang trí phòng nhóm, lớp theo từng chủ điểm, tham gia các hội thi cấp trường đầy đủ.

+ Tổ chức tốt thao giảng, hội thảo chuyên môn, chuyên đề trong trường.

+ Tổ chức tốt các hội thi đối với học sinh, giáo viên.

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn chức sinh hoạt chuyên môn hàng tháng theo định kỳ, đột xuất, 100% giáo viên đứng lớp đều có đủ giáo án, đồ dùng.

+ Tham mưu cấp ủy chính quyền địa phương về cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường và xây dựng kế hoạch, quyết định phân nhóm thu thập minh chứng, mô tả sắp xếp các hộp theo từng mục tiêu chuẩn, tiêu chí khoa học đầy đủ theo yêu cầu và cập nhật thông tin vào phần mềm KĐCL đảm bảo theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

+ Cán bộ quản lý, giáo viên toàn trường thực hiện tốt và tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, tham gia ủng hộ đóng góp các loại quỹ đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN.

- Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

- Tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBQL và GV, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng;

Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Chỉ tiêu cơ bản

- Các lĩnh vực phát triển

Nhà trẻ: 70-75% trở lên; Mẫu giáo: 85-90% trở lên.

- Tỷ lệ chuyên cần

Nhà trẻ: 85% trở lên; Mẫu giáo: 95% trở lên.

- Danh hiệu thi đua của CBQL giáo viên, NV

Tập thể nhà trường: Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

Cá nhân: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5 đ/c; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 đ/c.

Lao động tiên tiến: 22 đ/c.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường và các khoản thu năm học 2024-2025.

- Nâng cao chất lượng công tác quản trị trong nhà trường, tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của trường theo Điều lệ trường Mầm non.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm đối với những viên chức vi phạm.

3.2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, học sinh

- Tổng số, nhóm, lớp: 17 = 518 học sinh.

Trong đó: Nhà trẻ 1 nhóm = 32 cháu

Mẫu giáo 16 lớp = 486 học sinh.

Lớp mẫu giáo 5 tuổi 8 lớp = 166 học sinh.

- Tỷ lệ huy động độ tuổi trẻ nhà trẻ: 7,15%; Mẫu giáo đạt: 98,78% trở lên. Trong đó tỷ lệ trẻ 5 tuổi đến trường là: 100%.

- Nhà trường tiếp tục tham mưu cho cấp uỷ chính quyền địa phương trong việc vận động và duy trì sĩ số học sinh. Phân công giáo viên phụ trách các thôn, hàng ngày nhập báo cáo trên trang tính của nhà trường qua đó để Ban giám hiệu theo dõi và có báo cáo thường xuyên với UBND xã chỉ đạo vận động. Thực hiện tốt công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn xã.

- Giáo viên phối hợp với cán bộ phụ trách thôn, trưởng thôn, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ huy động học sinh đi học đầy đủ và đảm bảo duy trì sĩ số, phối kết hợp với phụ huynh trong công tác CS&GD trẻ tại trường đảm bảo.

3.3. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục, giai đoạn 2023-2030”

- Nhà trường tiếp tục triển khai các Quyết định, kế hoạch của cấp trên đến toàn thể giáo viên trong trường nắm được những nội dung và các nhóm giải pháp của đề án¹:

- Bổ sung mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án vào các kế hoạch của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên năm học 2024-2025

- Chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học, phần đầu cuối năm học 100% trẻ 5 tuổi nhận biết được 29 chữ cái, 10 chữ số, hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

3.4. Nâng cao chất lượng chuẩn hoá đội ngũ CBQL và giáo viên

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển GD&ĐT trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch của tỉnh về phát triển GDMN².

Tổng số CBQL, giáo viên: 27 đ/c; Trong đó: Cán bộ QL: 2 đ/c;

Giáo viên: 25 đ/c, (Hợp đồng trường: 05 đ/c).

Nhân viên: 0 đ/c (kế toán: 0 đ/c, chung trường Tiểu học).

Giáo viên dạy nhà trẻ, mẫu giáo: 25 đ/c.

Trình độ chuyên môn

+ Đại học: 22 đ/c;

+ Cao đẳng: 03 đ/c;

+ Trung cấp: 02 đ/c;

+ Đảng viên: 21 đ/c.

3.5. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

** Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục*

- Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ.

- Tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ, quản lý tốt chất lượng bữa ăn.

- Lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo uy tín và được cơ quan chức năng kiểm định chất lượng an toàn thực phẩm.

¹ Quyết định số 1886/QĐ-UBND, ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh Hà Giang Ban hành Đề án nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 75-KH/HU, ngày 25/8/2021 của Huyện ủy Yên Minh về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 265-KH/HU ngày 14 tháng 11 năm 2023 kế hoạch thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2023 -2030 trên địa bàn huyện Yên Minh; Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Yên Minh Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Yên Minh, giai đoạn 2023-2030.

² Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; triển khai kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh ATTP, lưu mẫu thức ăn, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục trẻ em có kỹ năng vệ sinh cá nhân, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, giáo viên các lớp phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã đảm bảo 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, sổ theo dõi sức khỏe của từng cá nhân trẻ, sổ tổng hợp theo dõi kết quả trẻ, đảm bảo cân đo đầy đủ hàng tháng, quý.

- Đối với trẻ bị suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì nhà trường cần có kế hoạch theo dõi sự phát triển của trẻ, đề ra biện pháp để cải thiện tình trạng và hỗ trợ tư vấn cho phụ huynh để xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Triển khai đảm bảo nội dung xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường cho trẻ.

** Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN*

- Xây dựng phát triển chương trình nhà trường: Cần phải phù hợp với bối cảnh của địa phương, trường, lớp, học sinh, nội dung, mục tiêu và kết quả mong đợi phải bám sát vào chương trình GDMN, chú ý các lớp ghép nhiều độ tuổi.

- Xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động giáo dục của giáo viên: Đối với các nhóm/lớp cần bám sát thực tế đảm bảo giữa các lớp trong trường, phù hợp với đối tượng và nhận thức của trẻ.

Đối với giáo viên dạy lớp ghép nhiều độ tuổi cần xác định rõ mục tiêu cho từng độ tuổi để xây dựng bài giảng phù hợp.

Thực hiện có hiệu quả nội dung chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp Một tiểu học, đặc biệt là trẻ 4 tuổi và 5 tuổi, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục phù hợp, nhằm giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi; phấn đấu cuối năm học 100% trẻ 5 tuổi nhận biết được 29 chữ cái, 10 chữ số, hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

- Thực hiện lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới, ATGT, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

- Phối hợp với trường Tiểu học trên địa bàn xã tổ chức thực hiện phát triển Chương trình GDMN cho trẻ 5 tuổi hướng tới việc chuẩn bị lên lớp Một. Thống nhất giữa giáo viên dạy lớp 5-6 tuổi và giáo viên lớp Một trong việc hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đọc, phát âm tiếng Việt, chữ số, tư thế ngồi, cách cầm bút. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch khảo sát chất lượng đầu vào và cuối năm học theo kết quả mong đợi của Chương trình GDMN, đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

** Thực hiện các chuyên đề trong năm học*

- Chỉ đạo các lớp thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”³; Chuyên đề “Giáo dục phát triển vận động”; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Nhà trường tổ chức hội thảo, hội nghị tổng kết chuyên đề về các mô hình đã triển khai (lưu ý mô hình thực hiện tốt ở các điểm trường) thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, báo cáo kết quả về Phòng GD&ĐT tạo cùng báo cáo tổng kết năm học (*kèm theo minh họa bằng hình ảnh, video*).

** Thực hiện giáo dục STEM/STEAM*

Chỉ đạo giáo viên các lớp lồng ghép vào các nội dung bài học, hoạt động giáo dục để trẻ được tiếp cận chương trình. Báo cáo kết quả cùng báo cáo tổng kết năm học (*kèm theo minh họa bằng hình ảnh, video*).

3.6. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Về cơ sở vật chất

Tổng số phòng học 17 phòng (trong đó: Kiên cố 4 phòng, Bán kiên cố 13 phòng; Tam 0 phòng).

Tổng số phòng chức năng 8 phòng.

Tổng số nhà lưu trú giáo viên = 0 nhà = 0 phòng.

- Về trang thiết bị, đồ dùng dạy học

Tổng số bàn ghế học sinh: 284 bộ (số bộ đúng quy cách: 284 và số bộ chưa đúng quy cách: 0).

Tổng số bàn ghế giáo viên: 15 bộ (đúng quy cách 15 bộ và không đúng quy cách 0 bộ).

Máy chiếu: 02 cái; Máy tính: 02 cái; Ti vi: 16 cái.

Nhà trường tiếp tục tham mưu với cấp trên và UBND xã hỗ trợ kinh phí mua sắm một số trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc học tập, vui chơi của trẻ cũng như công nhận trường chuẩn Quốc gia: Trang thiết bị trong phòng GD âm nhạc, Kimax, phòng GD thể chất, bổ sung mua kệ góc, máy chiếu, bình đựng nước uống, tủ đựng tài liệu, đồ dùng phục vụ cho việc ăn bán trú...

Chỉ đạo giáo viên các lớp sử dụng hợp lý và bảo quản đồ dùng, trang thiết bị dạy học đảm bảo.

3.7. Công tác xây dựng cảnh quan sư phạm

- Thực hiện công tác tu sửa, thay thế, bổ sung lại các biển, khẩu hiệu, các bức vẽ đã mờ, bạc, tường rêu mốc, sân trường bong hỏng nền, bồn hoa, cây cảnh, khu vui chơi cho trẻ, vệ sinh trường, nhóm/lớp đảm bảo luôn sạch sẽ.

- Tiếp tục chỉnh trang, bổ sung về cảnh quan sư phạm đảm bảo có nhiều hoạt động ngoài trời để cho trẻ được vui chơi và trải nghiệm.

- Trang trí khuôn viên trường, bổ sung chậu hoa, cây cảnh và trang trí các lớp đảm bảo công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

3.8. Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tránh tai nạn thương tích

- Tiếp tục triển khai, tuyên truyền, quán triệt các nội dung của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về

³ Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT Kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch 291/KH-SGDĐT ngày 12/7/2021 của Sở GD&ĐT Kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cấp học mầm non giai đoạn 2021 - 2025;

xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non tới 100% CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Cùng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường". Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích cụ thể và triển khai kế hoạch tới 100% CBQL, GV, NV trong nhà trường để thực hiện.

- Tổ chức cho 100% CBQL, GV, NV ký cam kết xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2023-2025.

- Chỉ đạo các lớp lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn vào các hoạt động giáo dục hàng ngày, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ ở trường đối với các nhóm lớp.

- Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, công an, gia đình, các cơ quan thông tin, truyền thông và Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

- Tham gia tập huấn kiến thức phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Đảm bảo tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tập huấn về kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích.

3.9. Công tác tổ chức bán trú

- Tiếp tục triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của cấp trên về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác tổ chức nấu ăn bán trú tới cán bộ, giáo viên trong toàn trường.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bán trú, chỉ đạo các lớp họp phụ huynh đầu năm học triển khai các kế hoạch và các hoạt động trong năm học.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường.

- Tổng số trẻ được nuôi dưỡng ăn bán trú tại trường: 177 cháu.

Trong đó nhà trẻ có 32 cháu; mẫu giáo 145 cháu.

- Đối với trẻ nhà trẻ được dự án cơm vùng cao do CLB từ thiện Ánh Sao hỗ trợ; Trẻ mẫu giáo được hưởng Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Nhà trường tổ chức nấu ăn cho học sinh 8.000đ/trẻ/ngày, ăn bữa chính và bữa phụ (*Theo thỏa thuận từ phụ huynh*).

Thực hiện công tác kiểm tra tại bếp ăn về an toàn vệ sinh thực phẩm, tủ lưu mẫu thức ăn, nước uống cho học sinh.

3.10. Công tác y tế học đường

- Tiếp tục triển khai đầy đủ kịp thời các văn bản của cấp về công tác y tế trường học tới cán bộ, giáo viên toàn trường.

- Xây dựng kế hoạch công tác y tế học đường, kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, phối hợp trạm y tế xã thực hiện cân, đo cho trẻ theo định kỳ.

Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, thực hiện 3 đợt cân đo trẻ trong năm học vào đầu tháng 9, tháng 12 và tháng 3.

Các lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, chăm sóc cây xanh thiên nhiên.

Thực hiện chế độ vệ sinh của trẻ, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

3.11. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường tiếp tục triển khai các kế hoạch, văn bản của cấp trên về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đến toàn thể giáo viên nắm được và thực hiện⁴:

- Chủ động tham mưu với Phòng GD&ĐT tổng hợp tham mưu cho UBND huyện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục còn thiếu, đồng thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định và quy mô phát triển.

- Chỉ đạo giáo viên thu thập hoàn thiện các minh chứng của tiêu chí, tiêu chuẩn đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non và phân đầu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2024 theo kế hoạch của cấp trên.

3.12. Công tác phổ cập giáo dục mầm non

- Tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2023, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập năm 2024. Cập nhật số liệu trên phần mềm đảm bảo về thời gian. Số liệu phổ cập giữa sổ đăng bộ, sổ phổ cập, phiếu điều tra, biểu thống kê trên phần mềm phải chính xác, hồ sơ phổ cập đầy đủ theo các công văn chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp trên bổ sung các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập, bố trí giáo viên dạy tại lớp 5 tuổi phổ cập đảm bảo.

3.13. Công tác xã hội giáo dục

Tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, kêu gọi các đoàn từ thiện hỗ trợ, ủng hộ về trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ dùng cá nhân cho học sinh, thực hiện việc tiếp nhận, bảo quản, sử dụng đảm bảo theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

3.14. Hoạt động dự án (Nếu có)

- Chuyên môn trường và giáo viên cốt cán tham gia đầy đủ các đợt tập huấn của dự án Plan theo kế hoạch và thông báo của cấp trên.

3.15. Thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Thực hiện tăng cường tiếng Việt (TCTV) trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số tại Kế hoạch số 514/KH-UBND, ngày 30/12/2022 của Sở

⁴ Công văn số 1391/SGDĐT-KT&QLCLGD ngày 01/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang về việc tiếp tục tăng cường sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; Kế hoạch số 34/KH-SGDĐT ngày 31/01/2024 của Sở GD&ĐT Hà Giang về việc kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2024; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND huyện Yên Minh Kế hoạch duy trì công nhận lại và xây dựng công nhận mới trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I năm 2024.

GD&ĐT về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Đối với các lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi và 5 - 6 tuổi vùng dân tộc thiểu số, xây dựng kế hoạch bài dạy chú trọng những nội dung giáo dục như: Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán; Giáo dục phát triển ngôn ngữ nghe, nói, làm quen với việc đọc, viết.

- Sử dụng sách, tài liệu, học liệu có tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS để thực hiện lồng ghép trong Chương trình GDMN và tổ chức các trò chơi, kể chuyện, đọc thơ giúp cho trẻ em mạnh dạn, tự tin quen thầy cô, quen bạn, thích đến trường, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về tăng cường tiếng Việt.

- Tạo môi trường tăng cường tiếng Việt trong nhà trường qua các góc tuyên truyền, pa nô, áp phích, hội thi, giao lưu, chuyên mục tuyên truyền trên website; ở các điểm trường lẻ, giáo viên cần khai thác được triệt để môi trường giáo dục hiện có để thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ.

3.16. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Nhà trường tiếp tục triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/05/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Đầu tư hệ thống họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

- Triển khai một số ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa nhà trường với phụ huynh học sinh trên nền tảng số như tin nhắn trên Zalo, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục. Ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành Vnptioffice để thực hiện việc chỉ đạo điều hành đến giáo viên toàn trường, thực hiện ký chuyển văn bản điện tử và tiếp nhận, tra cứu văn bản.

3.17. Công tác khác

- Công tác xây dựng phát triển Đảng

Số chi bộ: 01 chi bộ

Số đảng viên: 21 đ/c; chính thức: 18 đ/c; dự bị: 03 đ/c.

Chi bộ tổ chức sinh hoạt đảng thường xuyên, triển khai các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên đến với toàn đảng viên trong chi bộ. Chi ủy, chi bộ tham dự các buổi họp đầy đủ.

Tổ chức đánh giá tập thể và đảng viên năm 2024 theo kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên, phần đầu tập thể đạt trong sạch vững mạnh, cá nhân đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 03 đ/c; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 15 đ/c.

- Tổ chức hội nghị CCVC và các cuộc họp chi bộ, họp hội đồng.

- Thăm hỏi, động viên cán bộ giáo viên ốm đau, gia đình gặp khó khăn.

- Thu nộp các loại quỹ và các khoản ủng hộ đầy đủ.

- Chỉ đạo giáo viên tham gia đầy đủ các phong trào do cấp trên phát động chào mừng các ngày lễ lớn.

4. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tháng (kèm theo phụ lục)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025 đảm bảo sát với hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT và tình hình thực tế tại nhà trường.
- Bám sát các chỉ tiêu đã xây dựng trong kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo thực hiện kiên quyết, đạt hiệu quả.
- Phân công, giao trách nhiệm cho từng đồng chí lãnh đạo trong Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn phụ trách các mảng hoạt động cụ thể theo Quyết định phân công nhiệm vụ đầu năm học.
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm từng tháng, từng kỳ, hội nghị sơ kết, tổng kết.
- Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường và các loại kế hoạch khác của cấp trên, tổ chức các hội thi đối với học sinh, giáo viên.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các loại phần mềm trong năm học, thực hiện các loại chế độ chính sách cho trẻ em và các phong trào thi đua.
- Làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.
- Thường xuyên lắng nghe ý kiến phản hồi của phụ huynh và nhân dân, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cán bộ, giáo viên để tìm ra giải pháp khắc phục kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ.

2. Các tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ hàng tháng, kỳ, năm học tạo ra sự thống nhất cao trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.
- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm cụ thể hoá các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch chung của nhà trường đã đề ra.
- Cùng Ban giám hiệu thăm lớp, dự giờ, kiểm tra HSSS của GV toàn trường. Tham mưu với đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn hướng dẫn các giáo viên xây dựng mục tiêu, kế hoạch giảng dạy. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên yếu kém, tổ chức sinh hoạt chuyên môn.
- Tham mưu với Phó Hiệu trưởng tổ chức chương trình các ngày hội, ngày lễ trong năm kết hợp đôn đốc giáo viên trong trường thực hiện quy chế dân chủ.
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, đánh giá, xếp loại viên chức, đánh giá, xếp loại nhân viên theo quy định.

3. Giáo viên

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ xây dựng kế hoạch giáo dục của lớp theo quy định, thực hiện các loại HSSS, soạn bài, làm đồ dùng phục vụ tiết học và trang trí lớp.
- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, hội thảo chuyên môn, chuyên đề, các hội thi do nhà trường và cấp trên tổ chức.
- Tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn năm học.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ, chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

- Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện quy tắc ứng xử của giáo viên, các quy định về đạo đức nhà giáo theo quy định.

4. Nhân viên

- Bảo đảm an toàn cho trẻ trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường, tuân thủ các quy định về VS ATTP trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường, thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định.

- Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025 của trường Mầm non Du tiến./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã;
- Ban giám hiệu;
- Các tổ chuyên;
- VNPT ioffice;
- Lưu: TrMN.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Bích Thảo

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG*(Kèm theo kế hoạch số 23/KH/TrMN ngày 20/9/2024 của trường MN Du Tiến)*

Tháng	Nội dung công việc	Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác trả phép theo quy định, thực hiện các hoạt động chuyên môn. Học tập bồi dưỡng chính trị. - Kiểm tra lại toàn bộ cơ sở vật chất trường lớp tại trường chính và các điểm trường. - Tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương vận động học sinh tựu trường 26/8/2024. - Ổn định tổ chức lớp, rèn nề nếp cho trẻ trước khi vào thực học. - Tham gia tập huấn chuyên môn theo kế hoạch của PGD và tổ chức tập huấn lại tại trường cho GV toàn trường. - Xét duyệt các chế độ chính sách cho học sinh tại trường và hoàn thiện thủ tục, hồ sơ xét duyệt tại PGD theo lịch. 	
9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền vận động và tổ chức tốt “Ngày hội đến trường của bé” vào ngày 05/9/2024. - Huy động học sinh ra lớp và duy trì sỹ số học sinh, tổ chức cho trẻ ăn bán trú tại trường chính sau khai giảng. - Triển khai công tác chuyên môn và chỉ đạo giáo viên thực hiện giảng dạy, soạn giáo án sau khai giảng. Xây dựng kế hoạch thao giảng. - Chỉ đạo giáo viên thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”; chuyên đề “giáo dục phát triển vận động”; chương trình Tôi yêu Việt Nam. - Phối hợp 2 cấp học thực hiện công tác điều tra phổ cập giáo dục và nhập phần mềm đảm bảo số liệu. - Xây dựng báo cáo tháng 9 và đảm bảo số liệu thông tin trên phần mềm cơ sở dữ liệu. - Tổ chức và duy trì mô hình BTĐN, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Tổ chức “Vui tết trung thu” cho các cháu toàn trường. - Chỉ đạo giáo viên khảo sát chéo các lớp về chất lượng học sinh đầu vào, nhà trường thành lập đoàn đi khảo sát. 	
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập GDCTE5T. - Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT. - Duy trì và tổ chức tốt BTĐN tại các lớp, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Tổ chức hội nghị cán bộ CCVC năm học 2024-2025. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ sổ sách, thăm lớp dự giờ tại các điểm trường và trường chính. Tổ chức thao giảng chuyên môn tại trường. - Công đoàn tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày PNVN 20/10/2024. - Xây dựng kế hoạch thi “Đồ dùng đồ chơi tự tạo” cấp trường, làm báo cáo tháng 10 nộp PGD, xã. 	
11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường kiểm tra công tác bán trú, kiểm tra chuyên môn giáo viên theo kế hoạch Kiểm tra nội bộ. - Duy trì và tổ chức tốt BTĐN tại các lớp, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Kết hợp trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. - Tổ chức chấm thi “Đồ dùng đồ chơi tự tạo” cấp trường. - Tổ chức các hoạt động phong trào và tọa đàm chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Hoàn thiện hồ sơ và chuẩn bị các điều kiện công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. - Làm báo cáo tháng 11 nộp PGD, xã. 	
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì và tổ chức tốt BTĐN tại các lớp, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, thăm lớp dự giờ tại các lớp. - Làm báo cáo tháng 12 nộp PGD, xã. - Kiểm tra hồ sơ sổ sách và khảo sát chất lượng học sinh 2-5 tuổi học kỳ I. 	
01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sơ kết học kỳ I; hoàn thiện các loại báo cáo giữa năm theo chỉ đạo của cấp trên. - Thực hiện chương trình học kỳ II. - Duy trì công tác bán trú, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Kiểm tra, dự giờ giáo viên tại trường trính và các điểm trường lẻ theo kế hoạch KTNB. - Làm báo cáo tháng 01/2025 nộp PGD, xã. - Cắt phép cho giáo viên nghỉ tết nguyên đán theo kế hoạch của phòng GD&ĐT. 	
02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác trả phép tết; báo cáo tình hình sau nghỉ tết. - Kiểm tra lại toàn bộ CSVC, đồ dùng, trang thiết bị học tập sau nghỉ tết. - Tiếp tục vận động và duy trì sĩ số học sinh, thực hiện tốt chương trình học kỳ II, thực hiện tốt chuyên đề. - Thực hiện duy trì công tác bán trú, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Xây dựng kế hoạch hội thi “Tài năng Tiếng Việt” cấp trường lần thứ 2. 	

3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh, duy trì lớp ăn bán trú, thực hiện tốt chuyên đề. - Tăng cường kiểm tra chuyên môn, thăm lớp dự giờ đánh giá giáo viên theo kế hoạch KTNB. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Tết hàn thực”. - Tổ chức hội thi “Tài năng Tiếng Việt” cấp trường lần thứ 2. - Làm báo cáo tháng 3 nộp PGD, xã. - Công đoàn tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3/2025. 	
4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh đảm bảo học sinh đi học đầy đủ. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, thăm lớp dự giờ tại trường chính, điểm trường. - Duy trì tốt lớp BTĐN, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP. - Chỉ đạo GV làm tốt công tác điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi để xây dựng và BVKH năm học 2025-2026. - Tham gia các hoạt động phong trào kỷ niệm ngày 30/04 và 01/05/2025. - Làm báo cáo tháng 4 nộp PGD, xã. - Khảo sát chất lượng học sinh 2-5 tuổi cuối năm học. 	
5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục kiểm tra chuyên môn thăm lớp dự giờ đánh giá giáo viên. - Tiếp tục duy trì mô hình BTĐN, đảm bảo chế độ dinh dưỡng và VS ATTP đến cuối năm học. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Bé làm quen với trường tiểu học”. - Hoàn thành kế hoạch giáo dục, các loại hồ sơ sổ sách theo quy định trước ngày 25/05/2025. - Tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm học học 2024-2025 theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020. - Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn giáo viên theo quy định và bình xét thi đua khen thưởng năm học 2024-2025. - Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng. - Hoàn thành các loại báo cáo, biểu thống kê cuối năm. - Bàn giao trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN cho cấp tiểu học. - Tổ chức tết thiếu nhi 01/6 và tổng kết năm học 2024-2025. - Xây dựng kế hoạch nghỉ hè 2025. 	

6,7/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt phép cho giáo viên nghỉ hè theo quy định chung của ngành. - Tham gia bồi dưỡng CBQL (<i>Khi được triệu tập</i>). - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 và thực hiện công tác tuyển sinh trên dịch vụ công. 	
-----------------	---	--